

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 45/2017/HSST

Ngày 21/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lừ Văn Hùng và bà Điều Thị Châu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cẩm Thị Thanh Huyền - Thư ký
Tòa án huyện U.

Đại diện VKSND huyện U tham gia phiên tòa: Ông Điều Luyện Chính -
Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2017/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: **Tòng Văn Đ**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1994

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Bản H, xã C, huyện U, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Lớp 11/12; con ông: Tòng Văn H, con bà Tòng Thị T; vợ chưa có.

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo Bị bắt tạm giam từ ngày 12/5/2017 đến ngày 11/8/2017 được thay thế biện pháp tạm giam sang cho tại ngoại cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2/ Những người bị hại:

- Anh Lò Văn D, sinh năm 1995; Trú tại: Bản H, xã C, huyện U, tỉnh Sơn La, có mặt.

- Chị Quàng Thị H, sinh năm 1986; Trú tại: Bản L, xã C, huyện U, tỉnh Sơn La, có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Tòng Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 03/3/2017 Tòng Văn Đ sinh năm 1994 đi xe máy của mình chở theo Lò Văn D, sinh năm 1995 người cùng bản với Đ, trên chiếc xe BKS 26H1 - 053.29 do Đ điều khiển đến nhà Quàng Văn H; sinh năm 1989 trú tại bản Pháo P, xã C để ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong khoảng 19 giờ cùng ngày Đ điều khiển xe chở D về nhà. Trên đường đi đến bản Đán C, xã C, D nói không thấy điện thoại, nên Đ dừng xe lại và lấy điện thoại gọi cho H để nhờ tìm điện thoại giúp. Khoảng 10 phút sau H gọi lại nói đã tìm thấy điện thoại của D, nên Đoàn điều khiển xe quay lại nhà H để lấy điện thoại, khi đi đến địa phận bản L, xã C, Đ điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 55 - 60km/h, Đ quay đầu lại nói chuyện với D không quan sát phía trước đang có phương tiện đi ngược chiều, nên Đoàn đã lái xe lấn sang phần đường bên trái, khi xe đi ngược chiều đến Đ không kịp xử lý đã đâm vào chiếc xe máy BKS 26B1 - 057.41 do Quàng Thị H điều khiển chở phía sau là Bạc Cầm T (chồng H) đều trú tại bản L, xã C, huyện U, đi từ hướng trung tâm huyện Quỳnh Nhai về xã Chiềng Bằng. Hậu quả làm Lò Văn D phải vào viện Đa khoa tỉnh Sơn La điều trị đến ngày 16/3/2017 thì ra viện, còn Quàng Thị H điều trị tại viện Đa khoa huyện U đến ngày 14/3/2017 thì ra viện.

* Khám nghiệm hiện trường:

Nơi xảy ra sự việc là đường dải nhựa, đoạn đường thẳng không bị che khuất tầm nhìn; Tim đường có vạch kẻ đường đứt nét màu vàng để phân chia làn đường. Chọn cọc tiêu Km 26 + 400 Quốc lộ 6B làm điểm cố định, chọn mép đường phải theo hướng từ trung tâm xã M đi hướng Trung tâm xã C làm chuẩn.

- Lòng đường nhựa rộng 5,40 mét, lề đường bên phải rộng 1,70 mét, lề đường bên trái rộng 1,70 mét; rãnh thoát nước bên phải rộng 1,20 mét, sâu 0,50 mét.

- Vị trí số 01: là vết máu, số 2: là xe mô tô BKS 26H1 - 053.29; số 3,4,5 là vết cà mài; số 6: là xe mô tô BKS 26B1 - 057.41.

* Mô tả theo số thứ tự, vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Vị trí đặt số 01 là vết máu có kích thước 50 x 45cm, từ tâm vị trí số 1 cách mép đường phải là 1,1 mét. Từ tâm vị trí số 1 đến trục sau vị trí số 2 là 7,20 mét, đến trục trước vị trí số 2 là 6,70 mét.

- Vị trí đặt số 02 là xe mô tô BKS 26H1 - 053.29 từ trục sau xe mô tô đến mép đường phải là 20cm, từ trục trước xe mô tô đến mép đường phải là 70cm.

- Vị trí đặt số 03 là vết cà mài màu trắng (vết cà mài đứt quãng) rộng 01cm, sâu 05cm. Vết cà mài có chiều dài 19,50cm, điểm đầu dấu vết 03 đến mép đường phải là 1,40 mét, điểm cuối đầu vết 03 là trục sau xe mô tô 26 H1 – 053.29. Từ điểm đầu vết 03 đến điểm vết 04 là 75cm.

- Vị trí đặt số 04 là vết cà mài màu trắng, dài 3,10cm, rộng 01cm, sâu 05cm, điểm cuối vết 04 đến mép đường phải là 60cm, điểm đầu vết 04 đến mép đường phải là 1,20 mét, từ điểm đầu vết 04 dấu (X) là 2,80 mét. Vị trí (X) được xác định là điểm va chạm, có nhiều mảnh vỡ của phương tiện, giày, dép từ tâm (X) đến mép đường phải là 1,20 mét, từ điểm đầu vết 04 dấu (X) là 2,80 mét.

- Vị trí (X) xác định là điểm va chạm, có nhiều mảnh vỡ của phương tiện, giày, dép từ tâm (X) đến mép đường phải là 1,20 mét, từ tâm (X) đến điểm đầu vết 05 là 2,80 mét.

- Vị trí đặt số 05 là vết cà mài màu trắng, dài 60cm, rộng 01cm, điểm đầu vết 05 đến mép đường phải 1,10 mét, điểm cuối vết 05 đến vị trí trục sau của vị trí số 06 là 3,14 mét.

- Vị trí đặt số 06 là xe mô tô BKS 26B1 - 057.41 từ trục trước vị trí số 06 xe mô tô đến mép đường phải là 1,20 mét, trục sau đến mép đường phải là 40cm.

* Khám nghiệm phương tiện:

Đối với chiếc xe mô tô BKS 26B1 - 057.41:

- Gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời, gương chiếu hậu bên phải bị vỡ rời mặt gương, mặt trước cần gương có vết cà mài màu trắng, kích thước 5 x 05cm, chiều hướng từ trái qua phải từ dưới lên trên.

- Ốp nhựa trên cửa đèn pha, phần tiếp giáp chân gương phải có vết cà mài màu trắng kích thước 10 x 02cm.

- Mặt nhựa đèn pha và đèn tín hiệu bên trái có vết cà mài màu trắng kích thước 16 x 7cm.

- Mặt ngoài cánh yếm trái có vết cà mài bám dính đất kích thước 14 x 0,5 cm: ½ cánh yếm dưới bị vỡ kích thước 17 x 10cm.

- Mặt ngoài vỏ máy bên trái có vết cà mài màu xám kích thước 3,5 x 0,2cm. Giá đỡ chân trước bên trái bị cong gập từ trước về sau.

- Mặt ngoài hộp xích có nhiều vết máu trên diện rộng kích thước 25 x 14cm.

- Mặt ngoài ốp sườn trái có nhiều vết máu trên diện rộng kích thước 23 x 11cm.

- Hệ thống lái, phanh, số hoạt động bình thường.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 26H1 – 053.29:

- Gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời, cần gương bị xoay ngược từ trước về sau. Tay phanh trước bị cong gập từ sau về trước, từ phải qua trái.

- Mặt ngoài núm tay nắm bên phải có bám dính đất kích thước 3 x 3cm; Mặt ngoài núm bên trái có dấu vết mài trượt chiều hướng từ trước về sau kích thước 6 x 2,5cm.

1/3 cánh yếm trái, bên dưới bị gãy rời, trên bề mặt phần bị gãy của cánh yếm có vết hằn màu hồng kích thước 3 x 6cm chiều hướng từ trước về sau.

1/2 mặt trước của cần số bị cong gập ép vào giá đỡ chân trước bên trái, chiều hướng từ trước về sau, từ trái qua phải, 1/2 mặt trong cần số phía trước có vết cào mài màu trắng kích thước 10 x 2cm.

- Giá đỡ chân trước bên trái bị tụt rời lót đệm cao su, giá đỡ chân bị cong gập từ trước về sau, từ trái qua phải, cách ốc vít giá đỡ chân phía sau là 08cm.

- Mặt ngoài giá đỡ chân phía sau bên trái có vết cào mài màu đen kích thước 1 x 1,5cm chiều hướng từ dưới lên trên.

- Phần đuôi ốp ống bô có vết cào mài màu trắng kích thước 11 x 04cm chiều hướng từ trước và sau.

- Hệ thống lái, phanh, số hoạt động bình thường.

Đối với xe mô tô BKS 26B1 - 057.41, chủ sở hữu là Bạc Cẩm T (*Bố chồng Quàng Thị H*) và 01 xe mô tô BKS 26H1 - 053.29 chủ sở hữu là Tòng Văn Đ; Cả 02 xe đều có giấy đăng ký xe và Giấy chứng nhận trách nhiệm dân sự đều còn hiệu lực.

Về điều kiện của người tham gia giao thông; Tòng Văn Đ và Quàng Thị H đều có giấy phép lái xe theo quy định của luật giao thông đường bộ.

Sau khi tai nạn xảy ra Quàng Thị H và Lò Văn Đ đã đưa đến bệnh viện điều trị vết thương, Quàng Thị H bị sảy sứt sưng nề đầu gối phải, chảy máu ở chân trái, tại mu bàn chân trái có vết thương dài 05cm bờ nhám nhở chảy máu. Đối với Lò Văn Đ bị gãy hở 1/3 dưới xương đùi và 1/3 trên hai xương cẳng chân trái/ Do dị tật tứ chi bẩm sinh.

Ngày 27/3/2017 Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La có kết luận số: 37/TgT kết luận về thương tích của Quàng Thị H “ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 6%”. Ngày 14/4/2017 Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La có kết luận số: 48/TgT kết luận về thương tích của Lò Văn Đ “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 39%”.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Waves, sơn màu trắng - đen - bạc, số khung 303372, số máy 303436, BKS 26H1 - 053.29. Một số bộ phận của xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông. (xe đã qua sử dụng).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Waves, sơn đỏ- xám - đen, số khung 101888, số máy 1651759, BKS 26B1 - 057.41. Một số bộ phận của xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông. (xe đã qua sử dụng).

- 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Tòng Văn Đ.

- 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô, xe máy mang tên Tòng Văn Đ.

Tại bản Cáo trạng số 34/KSĐT- TA ngày 02/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai đã truy tố đối với Tòng Văn Đoan về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ - Theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố với Tòng Văn Đ phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ - Theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 202; Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7; khoản 4, Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015: Đề nghị xử phạt bị cáo Tòng Văn Đ 18 đến 24 tháng phạt cải tạo không giam giữ; Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 03 tháng tạm giam.

- Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Tòng Văn Đ.

Về dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và những người bị hại.

Áp dụng điểm a, b Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, xem xét tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc xe máy BKS 26H1- 053.29, *một số bộ phận của xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông. (xe đã qua sử dụng).*

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, những người bị hại.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện U, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tòng Văn Đ xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Tòng Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận của bị cáo về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản hiện trường vụ tai nạn và vật chứng thu giữ.

Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 30/3/2017 tại km 26 + 400 đường Quốc lộ 6B thuộc địa phận bản Lọng Đ, xã C, huyện U. Tòng Văn Đ trong khi điều khiển xe máy chở theo Lò Văn D đã không chú ý quan sát, đi nhanh không làm chủ tốc độ điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình và không kịp xử lý khi gặp xe đi ngược chiều nên đã đâm vào xe máy do Quảng Thị H điều khiển đèo sau là Bạc Cầm T đi ngược chiều với Đ và gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe Quảng Thị H là 06% và Lò Văn Đ là 39%, với tổng tỷ lệ thương tật của hai người là 45%. Do đó bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Nhưng theo Bộ luật hình sự năm 2015 - Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại Khoản 4 Điều 260 BLHS thì phải chịu hình phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm. Như vậy đã loại bỏ hình phạt tù, nên được áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 về quy định có lợi cho người phạm tội, theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng của người khác; bị cáo thực hiện hành vi do cầu thả dẫn đến vi phạm, gây hậu quả nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ

luật hình sự năm 1999 và theo Nghị quyết số 41/2016/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo phạm tội, do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 46 BLHS, có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; việc cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội không gây ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm - Hội đồng xét xử thấy bị cáo Tòng Văn Đ có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 260 BLHS năm 2015.

***Về trách nhiệm dân sự:**

Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo Tòng Văn Đ và Lò Văn D đã thỏa thuận bồi thường tiền một nửa chi phí viện phí, sinh hoạt và ăn uống với số tiền là 7.500 000đ. Lò Văn D không yêu cầu gì thêm. Còn đối với Quàng Thị H yêu cầu Tòng Văn Đ bồi thường với số tiền là 8.000 000đ, đến nay Tòng Văn Đ đã bồi thường cho chị H 3.500 000đ, còn 4.500 000đ chị H và Tòng Văn Đ thống nhất hai bên tự bồi thường cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, do vậy cần chấp nhận.

Đối với chiếc xe máy BKS 26B1 - 057.41 chủ đăng ký xe mang tên Bạc Cầm T, trú tại bản L, xã C, huyện U, Sơn La mà Quàng Thị H điều khiển, qua điều tra xác minh chủ sở hữu là ông Bạc Cầm T (*bố chồng H*) ông T có đơn đề nghị xin lại xe nêu trên. Ngày 05/4/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã trả lại chiếc xe máy nêu trên cho ông Bạc Cầm T là chủ sở hữu để quản lý, sử dụng là có căn cứ.

* Vật chứng vụ án: Đối với 01 xe mô tô BKS 26H1 - 053.29, nhãn hiệu HONDA, số loại Waves là tài sản thuộc quyền sở hữu của Tòng Văn Đ, do bị cáo Đ điều khiển gây tai nạn, một số bộ phận của xe đã bị hư hỏng do tai nạn (*xe đã qua sử dụng*). Xe mới mua và đưa vào sử dụng từ tháng 8 năm 2016, nên xe vẫn đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông, xét thấy gia đình bị cáo Tòng Văn Đ thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận hộ nghèo của UBND xã Chiềng Khoang, nên không cần thiết phải tịch thu sung công Nhà nước. Do vậy, cần trả cho Tòng Văn Đ 01 chiếc xe mô tô BKS 26H1 - 053.29 và 01 Đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc mang tên Tòng Văn Đ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn Đ phạm tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

* Áp dụng khoản 1 điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7; khoản 4, Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Tòng Văn Đ 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ; Nhưng được khấu trừ 03 tháng tạm giam (bằng chín tháng cải tạo không giam giữ); Bị cáo phải chấp hành tiếp là 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Tòng Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện U, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục; Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục, người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Tòng Văn Đ.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận và tự nguyện bồi thường dân sự giữa bị cáo và những người bị hại.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Tòng Văn Đ 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại Waves, màu trắng - đen - bạc, số khung 303372, số máy 303436, biển kiểm soát 26H1-053.29, 01 giấy đăng ký xe mô tô xe máy số 002719 mang tên Tòng Văn Đ do Công an huyện U cấp ngày 31/8/2016 (*là đăng ký của xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu trắng - đen - bạc*) và 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số 010530043 mang tên Tòng Văn Đ có thời hạn bảo hiểm từ 14 giờ ngày 28/8/2016 đến 14 giờ ngày 28/8/2017.

4. Về án phí: Áp dụng Điểm đ, khoản 1, Điều 12; Khoản 6, Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn Đ.

- Bị cáo; Những người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 21/9/2017.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện(01);
- Công an (02);
- CCTHA Dân sự (01);
- THA hình sự (01);
- Bị cáo (01);
- Người bị hại(02)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- UBND xã Ch
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

Bàn Văn Hoàng